TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2024/DS-ST
Ngày: 10-6-2024
V/v tranh chấp "*Hợp đồng góp hụi*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Đức Hiền.
2. Bà: Nguyễn Thị Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024, về việc tranh chấp "*Hợp đồng góp hụi*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Phan Thị Hoàng M, sinh năm 1976.
Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện G, tỉnh T.
Đại diện theo ủy quyền: Trần Thị Kim P, sinh năm 1987 (có mặt).
Địa chỉ: K, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

- Bị đơn: LêThị Hồng Y, sinh năm 1980 (có mặt).
Lê Hoàng H, sinh năm 1980 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phan Thị Hoàng M; chị Trần Thị Kim P trình bày:*

Bà Phan Thị Hoàng M làm thảo hụi, bà Lê Thị Hồng Y tham gia góp hụi dây hụi mở ngày 30/7/2022 âm lịch, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 23 phần, bà Y tham gia 01 phần. Kỳ kêu hụi thứ 02, ngày 30/8/2023, bà Y hốt số tiền 16.500.000 đồng. Sau khi hốt tiền hụi bà Y không đóng tiền hụi chết, nợ 22 kỳ hụi chết số tiền là 22.000.000 đồng. Hụi mãn ngày 30/3/2024 âm lịch. Bà Y hốt tiền hụi để chi tiêu xài trong gia đình; nên bà M yêu cầu chồng bà Y là ông Lê Hoàng H phải có trách nhiệm liên đới với bà Y trả tiền hụi cho bà M.

Bà M yêu cầu bà Y và ông H liên đới trả lại cho bà M tiền hụi 22.000.000 đồng; yêu cầu trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, chị P (đại diện theo ủy quyền của bà M) rút lại một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Y và ông H trả số tiền mượn 10.000.000 đồng.

** Bị đơn bà Lê Thị Hồng Y trình bày:*

Bà M làm thảo hụi, bà Y tham gia góp hụi dây hụi mở ngày 30/7/2022 âm lịch, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 23 phần, bà Y tham gia 01 phần. Kỳ kêu hụi thứ 02, ngày 30/8/2023, bà Y hốt số tiền 16.500.000 đồng. Bà Y có đóng cho bà M được 08 kỳ hụi chết là 8.000.000 đồng; còn nợ lại bà M 14 kỳ hụi chết là 14.000.000 đồng. Bà Y đồng ý trả cho bà M số tiền hụi 14.000.000 đồng, xin trả dần mỗi tháng 400.000 đồng; thời gian trả tiền tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hết nợ.

** Tại phiên tòa, cũng như trong các lần mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn ông Lê Hoàng H vắng mặt không rõ lý do, không có văn bản thể hiện ý kiến.*

*** Ý kiến, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát:**

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M. Buộc bà Y và ông H liên đới trả cho bà M tiền hụi 22.000.000 đồng; trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xác định quan hệ tranh chấp là "Hợp đồng góp hụi". Căn cứ, giải quyết theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[2] Ông Lê Hoàng H đã được tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, giấy triệu tập tham gia phiên tòa đúng quy định của pháp luật, nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó, xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo lời trình bày và yêu cầu của các đương sự; xét thấy:

Bà M làm thảo hụi, bà Y có tham gia góp hụi mở ngày 30/7/2022 âm lịch, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 23 phần, bà Y tham gia 01 phần. Kỳ thứ hai ngày 30/8/2022 âm lịch, bà Y hốt số tiền hụi 16.500.000 đồng. Tính từ ngày 30/9/2022 âm lịch đến ngày hụi mãn ngày 30/3/2024 âm lịch, là 22 tháng hụi chết (do có nhuần tháng 02/2023 âm lịch). Bà Y thừa nhận có hốt số tiền hụi 16.500.000 đồng, bà Y cho rằng đã đóng được cho bà M 08 kỳ hụi chết số tiền 8.000.000 đồng, còn nợ bà M 14 kỳ hụi chết số tiền 14.000.000 đồng, nhưng bà Y không có chứng cứ gì chứng minh bà Y cho lời trình bày của bà Y; chị P (đại diện ủy quyền của bà M) không thừa nhận bà Y có đóng tiền hụi chết cho bà M. Do đó bà Y còn nợ bà Mai 22 kỳ hụi chết số tiền 22.000.000 đồng. Do bà Y hốt tiền hụi, sử dụng tiền chi tiêu xài trong gia đình; ông H đã được nhiều lần tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ, nội dung yêu cầu của bà M cho ông H; nhưng ông H vắng mặt không rõ lý do,

cũng không có văn bản thể hiện ý kiến. Nên bà M yêu cầu bà Y và ông H liên đới trả cho bà M tiền hụi là có cơ sở.

Bà Y yêu cầu trả cho bà M 14.000.000 đồng, xin trả dần mỗi tháng 400.000 đồng cho đến khi hết nợ, nhưng chị P (đại diện ủy quyền của bà M) không đồng ý; nên bà Y và ông H phải liên đới trả cho bà M 22.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Chị P (đại diện theo ủy quyền của bà M) rút lại một phần yêu cầu bà Y, ông H trả số tiền mượn 10.000.000 đồng; nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của bà M.

[4] Về án phí: Bà Y và ông H phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến, đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điều 471; khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Hoàng M.

1. Buộc bà Lê Thị Hồng Y và ông Lê Hoàng H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Hoàng M số tiền hụi 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng);* trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Hoàng M, về việc yêu cầu bà Lê Thị Hồng Y và ông Lê Hoàng H trả số tiền mượn 10.000.000đồng.

3. Về án phí:

- Bà Y và ông H phải liên đới chịu 1.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho bà M tiền tạm ứng án phí đã nộp 800.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0009304 ngày 19/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

4. Về quyền kháng cáo: Bà M, chị P (đại diện theo ủy quyền của bà M), bà Y được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Trung Hiếu